

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ

Hải Hà, ngày 19 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH1 vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Triệu Thị H1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Văn T1 và chị Triệu Thị H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 26/9/2017 tại UBND xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh T1 và chị H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh Hoàng Văn T1 và chị Triệu Thị H1 có 02 con chung là cháu: Hoàng Thị T2, sinh ngày 02/8/2002 và Hoàng Minh A1, sinh ngày 04/10/2008. Nay ly hôn, chị H1 sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Minh A1 đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Đối với cháu Hoàng Thị T2 đã trưởng thành nên chị H1 và anh T1 không yêu cầu Tòa án

giải quyết. Xét thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung của anh Hoàng Văn T1 và chị Triệu Thị H1 là hợp pháp cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Hoàng Văn T1 và chị Triệu Thị H1 không có tài sản chung, không có nợ chung, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh, chị thỏa thuận anh Hoàng Văn T1 sẽ chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T1 và chị Triệu Thị H1.

- *Về con chung*: Chị Triệu Thị H1 có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Minh A1, sinh ngày 04/10/2008 từ tháng 03 năm 2021 đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Hoàng Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Đối với cháu Hoàng Thị T2 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Hoàng Văn T1 và chị Triệu Thị H1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Văn T1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006951 ngày 24/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Anh T1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Q1, huyện Hải Hà,;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan